

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 64/NQ-HĐND

TP. Sơn La, ngày 06 tháng 10 năm 2017



NGHỊ QUYẾT

Về việc phê chuẩn điều chỉnh kế hoạch vốn năm 2017
và chủ trương đầu tư các dự án khởi công mới năm 2018

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA KHOÁ XIX, KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ LẦN THỨ NHẤT

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015;

Căn cứ Luật đầu tư công năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều Luật đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 20/12/2016 của HĐND thành phố khóa XIX (kỳ họp thứ ba) về việc phê chuẩn kế hoạch đầu tư công năm 2017;

Căn cứ Quyết định số 2450/QĐ-UBND ngày 29/9/2017 của UBND thành phố về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 khu dân cư và dịch vụ từ cầu Coóng Nội đến Viện dưỡng lão, thành phố Sơn La;

Căn cứ Quyết định số 2218/QĐ-UBND ngày 15/9/2016 của UBND tỉnh Sơn La về việc phê duyệt điều chỉnh tổng thể quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 lô số 01 và lô số 02 thuộc khu đô thị mới gắn với dự án thoát lũ suối Nậm La, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La;

Căn cứ Quyết định số 3131/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của UBND tỉnh Sơn La về việc phê duyệt đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị tỷ lệ 1/500 dọc suối Nậm La (đoạn Chiềng Cơi – Chiềng Xôm), thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La;

Xét đề nghị của UBND thành phố tại Tờ trình số 419/TTr-UBND ngày 02/10/2017; Báo cáo thẩm tra số: 192/BC-KTXH ngày 04/10/2017 của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND thành phố và ý kiến thảo luận tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn điều chỉnh kế hoạch vốn năm 2017 và chủ trương đầu tư các dự án khởi công mới năm 2018 với những nội dung sau:

I. ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ NĂM 2017

1. Thu hồi kế hoạch vốn

Tổng kế hoạch vốn thu hồi: 17.425,818 triệu đồng của 05 dự án, trong đó:

- Nguồn hỗ trợ nâng cấp đô thị: 7.425,818 triệu đồng của 04 dự án.
- Nguồn thu tiền sử dụng đất: 10.000 triệu đồng của 01 dự án.

(Chi tiết có biểu số 01 kèm theo)

2. Phân bổ chi tiết kế hoạch vốn (từ nguồn vốn thu hồi tại biểu số 01)

- Nguồn hỗ trợ nâng cấp đô thị phân bổ 1.925,818 triệu đồng cho 02 dự án đã phê duyệt quyết toán còn thiếu vốn, 04 dự án khởi công mới. Để lại phân bổ chi tiết sau 5.500 triệu đồng.

- Nguồn thu tiền sử dụng đất phân bổ 7.000 triệu đồng cho 01 dự án đã phê duyệt quyết toán còn thiếu vốn, 01 dự án bồi thường GPMB thu hồi đất để thanh toán cho nhà đầu tư, 04 dự án khởi công mới. Để lại phân bổ chi tiết sau 3.000 triệu đồng.

(Chi tiết có biểu số 02 kèm theo)

II. PHÊ DUYỆT DANH MỤC KHỞI CÔNG MỚI NĂM 2018

1. Phê duyệt danh mục các công trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã Hua La (khởi công mới năm 2018)

1.1. Danh mục công trình

Gồm 12 dự án, trong đó:

- 06 công trình đường giao thông nội bản;
- 01 công trình thủy lợi;
- 03 công trình xây dựng mới nhà văn hóa;
- 02 công trình nâng cấp, cải tạo nhà lớp học.

1.2. Khái toán tổng mức đầu tư các công trình

Khoảng 13.390 triệu đồng, trong đó:

- Ngân sách nhà nước hỗ trợ: 11.440 triệu đồng.
- Nhân dân đóng góp: 1.950 triệu đồng.

1.3. Nguồn vốn

Dự kiến các nguồn như sau:

- Ngân sách tỉnh hỗ trợ: 7.810 triệu đồng.
- Ngân sách thành phố hỗ trợ (bao gồm lòng ghép vốn sự nghiệp giáo dục): 3.630 triệu đồng.
- Nhân dân đóng góp: 1.950 triệu đồng.

(Chi tiết có biểu số 03 kèm theo)

2. Phê duyệt chủ trương bổ sung đầu tư các dự án tạo vốn từ quỹ đất, phát triển đô thị trên địa bàn thành phố (khởi công mới năm 2018)

2.1. Danh mục dự án

Gồm 8 dự án, trong đó:

- 06 dự án thuộc đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 khu dân cư và dịch vụ từ cầu Coóng Nội đến Viện dưỡng lão, thành phố Sơn La (dự án hạ tầng khu dân cư 1A, 1B, 1C, 1D, 1E và 1G);

- 01 dự án thuộc đồ án điều chỉnh tổng thể quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 lô số 01 và lô số 02 thuộc khu đô thị mới gắn với dự án thoát lũ suối Nậm La, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La (dự án khu tái định cư số 3, bản Chậu, phường Chiềng Cơi);

- 01 dự án thuộc đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị tỷ lệ 1/500 dọc suối Nậm La (đoạn Chiềng Cơi – Chiềng Xôm), thành phố Sơn La (dự án hạ tầng khu dân cư lô số 6C).

2.2. Khái toán tổng mức đầu tư các dự án

Khoảng 422.820 triệu đồng, trong đó:

- Chi phí GPMB: 168.520 triệu đồng.
- Chi phí đầu tư và các chi phí khác: 254.300 triệu đồng.

2.3. Nguồn vốn:

Ngân sách thành phố (Nguồn thu tiền sử dụng đất thành phố Sơn La năm 2018-2020) (Chi tiết có biểu số 04 kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quyết định điều chỉnh kế hoạch vốn; quyết định chủ trương đầu tư danh mục dự án khởi công mới năm 2018; báo cáo kết quả thực hiện tại kỳ họp gần nhất của HĐND thành phố.

2. Giao Thường trực HĐND thành phố, các ban của HĐND thành phố, đại biểu HĐND phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố tuyên truyền nội dung nghị quyết này với nhân dân các dân tộc thành phố; đồng thời tổ chức giám sát việc triển khai thực hiện nghị quyết này.

Nghị quyết này được HĐND thành phố khoá XIX, kỳ họp chuyên đề lần thứ nhất thông qua ngày 06/10/2017 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua. /.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục thuế tỉnh;
- Kho bạc nhà nước tỉnh;
- Thường trực Thành uỷ;
- Ban Thường vụ thành uỷ;
- Thường trực HĐND thành phố;
- Thường trực UBND thành phố;
- Các vị đại biểu HĐND thành phố;
- Các phòng ban, đơn vị, đoàn thể thành phố;
- TT Đảng uỷ, HĐND, UBND các xã phường;
- Trung tâm công báo tỉnh;
- LĐ, CV VP HĐND-UBND thành phố;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thái Hưng

BIỂU CHI TIẾT THU HỒI VỐN ĐẦU TƯ CÁC NGUỒN NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ NĂM 2017

(Kèm theo Nghị quyết số 64/NQ-HĐND ngày 06/10/2017 của Hội đồng nhân dân thành phố)

Đơn vị tính: Triệu đồng./

STT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư		Lũy kế KLHT từ khởi công đến thời điểm báo cáo		Lũy kế vốn đã bố trí đến thời điểm báo cáo		Kế hoạch 2017 đã giải ngân thanh toán	Kế hoạch vốn đề nghị thu hồi	Kế hoạch vốn sau điều chỉnh	Ghi chú
						Số QĐ- ngày/ tháng/năm	Tổng mức đầu tư được duyệt	Tổng số	Trong đó năm 2017	Tổng số	Trđ: Kế hoạch năm 2017				
	TỔNG CỘNG:						115.860,291	19.413,662	0,000	36.839,500	18.089,480	663,662	17.425,818	663,662	
I	NGUỒN HỖ TRỢ NÂNG CẤP ĐÔ THỊ						37.826,487	19.413,662	0,000	26.839,500	8.089,480	663,662	7.425,818	663,662	
1	Hạ tầng Công viên 26/10, thành phố Sơn La	UBND thành phố	TPSL		2014-2015	2777-17/10/2014	20.715,000	18.136,994		18.238,000	738,000	636,994	101,006	636,994	Thừa kế hoạch vốn
2	BT GPMB cho các hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư bản Nà Lo, xã Chiềng Ngần, thành phố Sơn La bị ngập úng do ảnh hưởng bởi công trình nâng cấp hồ chứa nước bản Sắng xã Mường Bằng huyện Mai Sơn	UBND thành phố	C. Ngần	19 hộ + 01 cộng đồng	2013	6064-03/12/2013	1.301,670	1.276,668		1.301,500	51,480	26,668	24,812	26,668	Thừa kế hoạch vốn
3	Cải tạo, sửa chữa khu đất thu hồi Công ty cổ phần Lương thực Sơn La	Ban QLDA ĐTXD TP	C.Lê	Cải tạo, sửa chữa 24 phòng; sân, khuôn viên, tường rào và các hạng mục phụ trợ khác	2017	2973-31/10/2016	7.000,000			3.800,000	3.800,000	0,000	3.800,000	0,000	Chưa triển khai thực hiện; trước mắt chỉ thực hiện dự án BTGPMB
4	Chợ Rặng Téch	Ban QLDA ĐTXD TP	C.Lê	- CT,SC Trung tâm VHTT TP thành Chợ; - Xây dựng mới 1 đơn nguyên nhà chợ.	2016-2018	980 - 08/5/2017	8.809,817			3.500,000	3.500,000	0,000	3.500,000	0,000	Công trình phê duyệt sau 31/10/2016

STT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư		Lũy kế KLHT từ khởi công đến thời điểm báo cáo		Lũy kế vốn đã bố trí đến thời điểm báo cáo		Kế hoạch 2017 đã giải ngân thanh toán	Kế hoạch vốn đề nghị thu hồi	Kế hoạch vốn sau điều chỉnh	Ghi chú
						Số QĐ- ngày/ tháng/năm	Tổng mức đầu tư được duyệt	Tổng số	Trong đó năm 2017	Tổng số	Trđ: Kế hoạch năm 2017				
II	NGUỒN THU TIỀN SỬ DÙNG ĐẤT NĂM 2017						78.033,804	0,000	0,000	10.000,000	10.000,000	0,000	10.000,000	0,000	
1	Hạ tầng khu dân cư lô số 4 (4b, 4c), thành phố Sơn La	Ban QLDA ĐTXD	Tô Hiệu, Chiềng Lề	6,318 ha	2017-2020	546 - 23/3/2017	78.033,804			10.000,000	10.000,000		10.000,000	0,000	Dự án chưa có khối lượng giải ngân thanh toán

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thái Hưng

BIỂU CHI TIẾT GIAO KẾ HOẠCH VỐN TỪ NGUỒN VỐN THU HỒI NĂM 2017
(Kèm theo Nghị quyết số 64/NQ-HĐND ngày 06/10/2017 của Hội đồng nhân dân thành phố)

Đơn vị: Triệu đồng./

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm XD	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư		Lũy kế khối lượng hoàn thành từ khởi công đến thời điểm báo cáo	Lũy kế vốn đã bố trí đến thời điểm báo cáo		Lũy kế vốn đã giải ngân đến thời điểm báo cáo		Giao bổ sung từ nguồn thu hồi vốn năm 2017	Ghi chú
						Số quyết định; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư		Tổng số	Trđ: Kế hoạch năm 2017	Tổng số	Trđ: Kế hoạch năm 2017		
	TỔNG SỐ						31.962,064	1.921,518	1.638,800	1.220,000	1.638,800	1.220,000	17.425,818	
I	NGUỒN HỖ TRỢ NÂNG CẤP ĐÔ THỊ						6.708,885	1.467,840	1.238,800	820,000	1.238,800	820,000	7.425,818	
I.1	PHÂN BỐ CHI TIẾT						6.708,885	1.467,840	1.238,800	820,000	1.238,800	820,000	1.925,818	
1	Sân thể thao xã Chiềng Cọ, thành phố Sơn La	UBND xã Chiềng Cọ	C.Cọ	3.900m ²	2016-2017	2541-14/9/2016	997,147	964,840	820,000	820,000	820,000	820,000	144,840	Dự án hoàn thành đã phê duyệt quyết toán bố trí vốn thanh toán dứt điểm nợ
2	Đường giao thông trục bản Kham, xã Hua La, thành phố Sơn La	UBND xã Hua La	H.La	578,5 m	2016	123 - 18/01/2016	506,171	503,000	418,800		418,800		84,200	Dự án hoàn thành đã phê duyệt quyết toán bố trí vốn thanh toán dứt điểm nợ
3	Nâng cấp, cải tạo, sửa chữa Trụ sở làm việc xã Hua La, thành phố Sơn La	Ban QLDA ĐTXD TP	H.La	CT, SC nhà làm việc 2 tầng	2017-2018	6/7/2017	495,905						155,000	Đã phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật công trình, bố trí vốn để phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu
4	Nhà làm việc khối đoàn thể xã Chiềng Cọ và một số hạng mục phụ trợ	Ban QLDA ĐTXD TP	C.Cọ	Xây mới nhà làm việc 1 tầng có S=115m ² ; các hạng mục khác	2017-2018	2029 - 28/8/2017	1.323,154						400,000	Đã phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật công trình, bố trí vốn để phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu
5	Nhà làm việc khối đoàn thể xã Chiềng Đen và một số hạng mục phụ trợ	Ban QLDA ĐTXD TP	C.Đen	Xây mới nhà làm việc 2 tầng	2017-2019	2028 - 28/8/2017	1.387,972						400,000	Đã phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật công trình, bố trí vốn để phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu
6	Trường Tiểu học Chiềng Đen	Ban QLDA ĐTXD TP	C.Đen	Nhà lớp học 2 tầng 4 phòng	2017-2018	1632 - 06/7/2017	1.998,536						741,778	Đã phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật công trình, bố trí vốn để phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu
I.2	ĐỀ LẠI PHÂN BỐ CHI TIẾT SAU												5.500,000	
II	NGUỒN THU TIỀN SỬ DÙNG ĐẤT NĂM 2017						25.253,179	453,678	400,000	400,000	400,000	400,000	10.000,000	
II.1	PHÂN BỐ CHI TIẾT						25.253,179	453,678	400,000	400,000	400,000	400,000	7.000,000	
1	Khu dân cư tổ 11, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La	Ban QLDA ĐTXD TP	Q.Thắng	1000m ²	2016	2310-23/8/2016	505,725	453,678	400,000	400,000	400,000	400,000	53,678	Dự án hoàn thành đã phê duyệt quyết toán bố trí vốn thanh toán dứt điểm nợ

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm XD	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư		Lũy kế khối lượng hoàn thành từ khởi công đến thời điểm báo cáo	Lũy kế vốn đã bố trí đến thời điểm báo cáo		Lũy kế vốn đã giải ngân đến thời điểm báo cáo		Giao bổ sung từ nguồn thu hồi vốn năm 2017	Ghi chú
						Số quyết định; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư		Tổng số	Trđ: Kế hoạch năm 2017	Tổng số	Trđ: Kế hoạch năm 2017		
2	Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi thu hồi đất giải phóng mặt bằng lô số 3a gắn với dự án kè suối Nậm La giai đoạn 2	UBND thành phố	T.Hiệu	28.000m2	2017	2262-08/9/2017	17.086,000						5.030,000	Dự án cần triển khai thực hiện hoàn thành trong năm 2017; bố trí kế hoạch vốn theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 2790/UBND-KT ngày 01/9/2017
3	Khu dân cư Sang Luông, thành phố Sơn La	Ban QLDA ĐTXD TP	Q.Thắng	1,12ha	2017-2019	2167-31/8/2017	7.661,454						1.706,322	Đã phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật công trình, bố trí vốn để phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu
4	Cải tạo nhà văn hóa bản Hùm, xã Chiềng Xôm	UBND xã Chiềng Xôm	C.Xôm	Cải tạo, sửa chữa	2017	2101 - 25/8/2017	106,911						96,000	Đã phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật công trình, bố trí vốn để phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu
5	Cải tạo nhà văn hóa bản Tông, xã Chiềng Xôm	UBND xã Chiềng Xôm	C.Xôm	Cải tạo, sửa chữa	2017	2102 - 25/8/2017	59,478						54,000	Đã phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật công trình, bố trí vốn để phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu
6	Cải tạo nhà văn hóa bản Phiêng Hay, xã Chiềng Xôm	UBND xã Chiềng Xôm	C.Xôm	Cải tạo, sửa chữa	2017	2103 - 25/8/2017	66,907						60,000	Đã phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật công trình, bố trí vốn để phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu
II.2	ĐỀ LẠI PHÂN BỐ CHI TIẾT SAU												3.000,000	

CHỦ TỊCH


Nguyễn Thái Hưng

DANH MỤC ĐẦU TƯ THỰC HIỆN XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI XÃ HUA LA NĂM 2018

(Kèm theo Nghị quyết số 64/NQ-HĐND ngày 06/10/2017 của Hội đồng nhân dân thành phố)

STT	Tên công trình	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Năng lực thiết kế	Khái toán tổng mức đầu tư (triệu đồng)	Trong đó dự kiến nguồn vốn				Ghi chú (Hiện trạng)
						NSNN hỗ trợ theo Nghị quyết 115	NSTP hỗ trợ theo Nghị quyết 120	Nhân dân đóng góp	Sự nghiệp giáo dục	
	TỔNG CỘNG				13.390	7.810	2.030	1.950	1.600	
I	GIAO THÔNG				5.080	1.525	2.030	1.525	-	
	Đường giao thông nội bản			5.080 m	5.080	1.525	2.030	1.525	-	Cần đầu tư 3,32 km để đạt chỉ tiêu cứng hóa 50%
1	Đường giao thông trục bản Lụa (giai đoạn 2)	UBND xã Hua La	Xã Hua La	730 m	730	220	290	220		Đường đất
2	Đường giao thông trục bản Co Phung (giai đoạn 2)	UBND xã Hua La	Xã Hua La	2.000 m	2.000	600	800	600		Đường đất
3	Đường giao thông trục bản Nẹ Tở	UBND xã Hua La	Xã Hua La	300 m	300	90	120	90		Đường đất
4	Đường giao thông trục bản Nam	UBND xã Hua La	Xã Hua La	1.200 m	1.200	360	480	360		Đường đất
5	Đường giao thông trục bản Púa Nhọt (giai đoạn 2)	UBND xã Hua La	Xã Hua La	350 m	350	105	140	105		Đường đất
6	Đường giao thông trục bản Sàng (giai đoạn 2)	UBND xã Hua La	Xã Hua La	500 m	500	150	200	150		Đường đất
II	THỦY LỢI			1.200 m	960	860	-	100	-	Đã đạt chuẩn tưới tiêu 80% diện tích đất nông nghiệp - Đề nghị đầu tư bổ sung để phát triển sản xuất
1	Kiên cố hóa hệ thống kênh mương nội đồng xã Hua La, thành phố Sơn La	UBND xã Hua La	Xã Hua La	1.200 m	960	860		100		Mương đất
	VĂN HÓA			03 nhà văn hóa 01 tầng	2.350	2.025	-	325	-	Cần đầu tư xây dựng mới 03 nhà văn hóa
1	Nhà văn hóa bản Sàng, xã Hua La, thành phố Sơn La	UBND xã Hua La	Xã Hua La	Xây dựng mới nhà văn hóa S=120 m2	750	650		100		Công trình đã xuống cấp
2	Nhà văn hóa bản Kham, xã Hua La, thành phố Sơn La	UBND xã Hua La	Xã Hua La	Xây dựng mới nhà văn hóa S=120 m2	750	650		100		Công trình đã xuống cấp

STT	Tên công trình	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Năng lực thiết kế	Khái toán tổng mức đầu tư (triệu đồng)	Trong đó dự kiến nguồn vốn				Ghi chú (Hiện trạng)
						NSNN hỗ trợ theo Nghị quyết 115	NSTP hỗ trợ theo Nghị quyết 120	Nhân dân đóng góp	Sự nghiệp giáo dục	
3	Nhà văn hóa bản Co Phung, xã Hua La, thành phố Sơn La	UBND xã Hua La	Xã Hua La	Xây dựng mới nhà văn hóa S=150 m ²	850	725		125		Công trình đã xuống cấp
IV	TRƯỜNG HỌC			02 điểm trường	5.000	3.400	-	-	1.600	Xóa nhà lớp học tạm
1	Nâng cấp, cải tạo điểm trường Mầm non, Tiểu học bản Nam, xã Hua La, thành phố Sơn La	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Xã Hua La	Xây dựng mới 01 nhà lớp học 01 tầng 02 phòng; cải tạo, sửa chữa nhà lớp học hiện trạng và các hạng mục phụ trợ	2.300	1.500			800	Nhà lớp học đã xuống cấp; bổ sung thêm nhà lớp học; lồng ghép nguồn vốn CTSC sự nghiệp GD&ĐT
2	Nâng cấp, cải tạo điểm trường Mầm non, Tiểu học bản Nẹ Nưa, xã Hua La, thành phố Sơn La	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Xã Hua La	Xây dựng mới 01 nhà lớp học 01 tầng 02 phòng; xây dựng hệ thống rãnh thoát nước; cải tạo, sửa chữa nhà lớp học hiện trạng và các hạng mục phụ trợ	2.700	1.900			800	Nhà lớp học đã xuống cấp, cần đầu tư hệ thống thoát nước do điểm trường thấp hơn khu vực xung quanh; lồng ghép nguồn vốn CTSC sự nghiệp GD&ĐT

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thái Hưng

**DANH MỤC CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ CÁC DỰ ÁN TẠO VỐN TỪ QUỸ ĐẤT, PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ SƠN LA
(KHỞI CÔNG MỚI NĂM 2018)**

(Kèm theo Nghị quyết số 64/NQ-HĐND ngày 06/10/2017 của Hội đồng nhân dân thành phố)

STT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm XD	Quy mô	Thời gian thực hiện	Mục tiêu đầu tư	Khái toán TMĐT (triệu đồng)	Trong đó		Nguồn vốn
								Chi phí GPMB	Chi phí ĐTXD và các chi phí TV khác	
	TỔNG SỐ						422.820,0	168.520,0	254.300,0	
1	Hạ tầng khu dân cư lô số 1A, thành phố Sơn La	Ban QLDA ĐTXD TP	C.Coi	Khoảng 2,96 ha	2018-2020	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật đồng bộ theo quy hoạch được phê duyệt để bố trí tái định cư cho các hộ bị thu hồi đất thực hiện các dự án trọng điểm và tạo nguồn thu ngân sách nhà nước từ khai thác quỹ đất	47.360,00	17.760,00	29.600,00	Ngân sách thành phố (Nguồn thu tiền SD đất)
2	Hạ tầng khu dân cư lô số 1B, thành phố Sơn La	Ban QLDA ĐTXD TP	C.Coi	Khoảng 3,93 ha	2018-2020	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật đồng bộ theo quy hoạch được phê duyệt để bố trí tái định cư cho các hộ bị thu hồi đất thực hiện các dự án trọng điểm và tạo nguồn thu ngân sách nhà nước từ khai thác quỹ đất	62.880,00	23.580,00	39.300,00	Ngân sách thành phố (Nguồn thu tiền SD đất)
3	Hạ tầng khu dân cư lô số 1C, thành phố Sơn La	Ban QLDA ĐTXD TP	C.Coi	Khoảng 3,36 ha	2018-2020	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật đồng bộ theo quy hoạch được phê duyệt để bố trí tái định cư cho các hộ bị thu hồi đất thực hiện các dự án trọng điểm và tạo nguồn thu ngân sách nhà nước từ khai thác quỹ đất	53.760,00	20.160,00	33.600,00	Ngân sách thành phố (Nguồn thu tiền SD đất)
4	Hạ tầng khu dân cư lô số 1D, thành phố Sơn La	Ban QLDA ĐTXD TP	C.Coi	Khoảng 3,29 ha	2018-2020	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật đồng bộ theo quy hoạch được phê duyệt để bố trí tái định cư cho các hộ bị thu hồi đất thực hiện các dự án trọng điểm và tạo nguồn thu ngân sách nhà nước từ khai thác quỹ đất	52.640,00	19.740,00	32.900,00	Ngân sách thành phố (Nguồn thu tiền SD đất)
5	Hạ tầng khu dân cư lô số 1E, thành phố Sơn La	Ban QLDA ĐTXD TP	C.Coi	Khoảng 3,88 ha	2018-2020	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật đồng bộ theo quy hoạch được phê duyệt để bố trí tái định cư cho các hộ bị thu hồi đất thực hiện các dự án trọng điểm và tạo nguồn thu ngân sách nhà nước từ khai thác quỹ đất	62.080,00	23.280,00	38.800,00	Ngân sách thành phố (Nguồn thu tiền SD đất)

**DANH MỤC CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ CÁC DỰ ÁN TẠO VỐN TỪ QUỸ ĐẤT, PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ SƠN LA
(KHỞI CÔNG MỚI NĂM 2018)**

(Kèm theo Nghị quyết số 64/NQ-HĐND ngày 06/10/2017 của Hội đồng nhân dân thành phố)

STT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm XD	Quy mô	Thời gian thực hiện	Mục tiêu đầu tư	Khái toán TMĐT (triệu đồng)	Trong đó		Nguồn vốn
								Chi phí GPMB	Chi phí ĐTXD và các chi phí TV khác	
	TỔNG SỐ						422.820,0	168.520,0	254.300,0	
1	Hạ tầng khu dân cư lô số 1A, thành phố Sơn La	Ban QLDA ĐTXD TP	C.Coi	Khoảng 2,96 ha	2018-2020	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật đồng bộ theo quy hoạch được phê duyệt để bố trí tái định cư cho các hộ bị thu hồi đất thực hiện các dự án trọng điểm và tạo nguồn thu ngân sách nhà nước từ khai thác quỹ đất	47.360,00	17.760,00	29.600,00	Ngân sách thành phố (Nguồn thu tiền SD đất)
2	Hạ tầng khu dân cư lô số 1B, thành phố Sơn La	Ban QLDA ĐTXD TP	C.Coi	Khoảng 3,93 ha	2018-2020	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật đồng bộ theo quy hoạch được phê duyệt để bố trí tái định cư cho các hộ bị thu hồi đất thực hiện các dự án trọng điểm và tạo nguồn thu ngân sách nhà nước từ khai thác quỹ đất	62.880,00	23.580,00	39.300,00	Ngân sách thành phố (Nguồn thu tiền SD đất)
3	Hạ tầng khu dân cư lô số 1C, thành phố Sơn La	Ban QLDA ĐTXD TP	C.Coi	Khoảng 3,36 ha	2018-2020	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật đồng bộ theo quy hoạch được phê duyệt để bố trí tái định cư cho các hộ bị thu hồi đất thực hiện các dự án trọng điểm và tạo nguồn thu ngân sách nhà nước từ khai thác quỹ đất	53.760,00	20.160,00	33.600,00	Ngân sách thành phố (Nguồn thu tiền SD đất)
4	Hạ tầng khu dân cư lô số 1D, thành phố Sơn La	Ban QLDA ĐTXD TP	C.Coi	Khoảng 3,29 ha	2018-2020	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật đồng bộ theo quy hoạch được phê duyệt để bố trí tái định cư cho các hộ bị thu hồi đất thực hiện các dự án trọng điểm và tạo nguồn thu ngân sách nhà nước từ khai thác quỹ đất	52.640,00	19.740,00	32.900,00	Ngân sách thành phố (Nguồn thu tiền SD đất)
5	Hạ tầng khu dân cư lô số 1E, thành phố Sơn La	Ban QLDA ĐTXD TP	C.Coi	Khoảng 3,88 ha	2018-2020	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật đồng bộ theo quy hoạch được phê duyệt để bố trí tái định cư cho các hộ bị thu hồi đất thực hiện các dự án trọng điểm và tạo nguồn thu ngân sách nhà nước từ khai thác quỹ đất	62.080,00	23.280,00	38.800,00	Ngân sách thành phố (Nguồn thu tiền SD đất)

STT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm XD	Quy mô	Thời gian thực hiện	Mục tiêu đầu tư	Khái toán TMĐT (triệu đồng)	Trong đó		Nguồn vốn
								Chi phí GPMB	Chi phí ĐTXD và các chi phí TV khác	
6	Hạ tầng khu dân cư lô số 1G, thành phố Sơn La	Ban QLDA ĐTXD TP	C.Coi	Khoảng 1,5 ha	2018-2020	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật đồng bộ theo quy hoạch được phê duyệt để bố trí tái định cư cho các hộ bị thu hồi đất thực hiện các dự án trọng điểm và tạo nguồn thu ngân sách nhà nước từ khai thác quỹ đất	24.000,00	9.000,00	15.000,00	Ngân sách thành phố (Nguồn thu tiền SD đất)
7	Khu tái định cư số 3, bản Chậu phường Chiềng Cơi	Ban QLDA ĐTXD TP	C.Coi	Khoảng 1,5 ha	2018-2020	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật đồng bộ theo quy hoạch được phê duyệt để bố trí tái định cư cho các hộ bị thu hồi đất thực hiện các dự án trọng điểm và tạo nguồn thu ngân sách nhà nước từ khai thác quỹ đất	35.100,00	20.000,00	15.100,00	Ngân sách thành phố (Nguồn thu tiền SD đất)
8	Hạ tầng khu dân cư lô số 6C, thành phố Sơn La	Ban QLDA ĐTXD TP	C.An	Khoảng 7,1 ha	2018-2020	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật đồng bộ theo quy hoạch được phê duyệt để bố trí tái định cư cho các hộ bị thu hồi đất thực hiện các dự án trọng điểm và tạo nguồn thu ngân sách nhà nước từ khai thác quỹ đất	85.000,00	35.000,00	50.000,00	Ngân sách thành phố (Nguồn thu tiền SD đất)

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thái Hưng